TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2020/HS - ST
Ngày: 21/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Công
Ông Hồ Viết Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Mạnh; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2020/TLST - HS ngày 02/7/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trần T, sinh ngày 25/10/1990; Tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con ông Nguyễn Trần T (chết); con bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1963, trú tại: Xóm C, xã N, huyện N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; anh chị em ruột có 05 người bị cáo con thứ tư; Vợ: Võ Thị Thùy D, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm C, xã N, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2019 đến ngày 21/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan Thị S, văn phòng Luật sư D và Cộng sự, đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người bị hại:

1. Chị Phan Thị M, sinh năm 1991(chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Dương Cảnh Th, sinh năm 1982, là chồng chị Phan Thị M; trú tại: Xóm Phong Phú, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Có mặt

2. Anh Dương Cảnh Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Có mặt

3. Cháu Nguyễn Trung Ng, sinh năm 2004

Địa chỉ: Khối B, thị trấn D, huyện D, Nghệ An; Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Trung N: Ông Nguyễn Trung S; Sinh năm 1965 là bố đẻ cháu N; Địa chỉ: Khối B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

Nguyên đơn dân sự:

+ Công ty TNHH xây dựng K

Người đại diện: Ông Võ Ngọc H; Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Bản N, huyện X, thủ đô V, Lào; Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm K, xã D, huyện D, Nghệ An; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm V, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An; Có mặt

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Trần Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Có mặt

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/11/2019, Nguyễn Trần T, có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát UN-81xx (Đăng ký tại nước CHDCND Lào) chở vật liệu ống nhựa từ Khu công nghiệp N, huyện N, tỉnh Nghệ An đi TP Hải Phòng để tiêu thụ. Trên xe còn có anh Nguyễn Trần Đ, sinh năm 1994, trú tại Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An là em trai của Nguyễn Trần T.

Đến khoảng 17 giờ 56 phút, ngày 18/11/2019, khi Nguyễn Trần T điều khiển xe ô tô cách ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 1A và Quốc lộ 7A thuộc địa phận Khối B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An khoảng 200m, T phát hiện đèn giao thông ở ngã tư chuyển từ màu xanh sang màu vàng, nên T rà phanh, giảm tốc độ xe. Tuy nhiên, phanh xe không hoạt động nên Nguyễn Trần T nói với Đ : "*Xe mất phanh rồi*". Sau đó, Nguyễn Trần T điều khiển xe từ làn số 1 (bên trái, sát với giải phân cách đường) chuyển hướng sang lần số 2, rồi đi vào làn dành cho xe thô sơ và xe gắn máy. Khi xe di chuyển đến ngã tư thì đèn giao thông đã chuyển sang màu đỏ, nên các xe phía trước dừng lại theo quy định của luật giao thông đường bộ. Do hệ thống phanh xe ôtô biển kiểm soát UN 81xx hoạt động kém, nên đã đâm vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 29P6 – 05xx do anh Dương Cảnh T, sinh năm 1982, trú tại: Xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An điều khiển, sau xe chở chị Phan Thị M, sinh năm 1991, trú tại: xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An (là vợ anh T) và xe máy điện mang biển kiểm soát 37MĐ2 - 776.xx do cháu Nguyễn Trung N, sinh năm 2004, trú tại: Khối B, thị trấn D, huyện D điều khiển. Hậu quả, chị Phan Thị M chết tại chỗ, anh Dương

Cảnh T và cháu Nguyễn Trung N bị thương nhẹ; Các phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Sau khi tai nạn xẩy ra, Nguyễn Trần T đã đến Cơ quan công an huyện D đầu thú (BL36,..55).

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Tai nạn xảy ra tại Km 424+970 Quốc lộ 1A thuộc địa phận khối B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Hiện trường của đoạn đường xẩy ra tai nạn: Mặt đường rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, ở giữa có giải phân cách cứng chia đường làm hai chiều riêng biệt chiều rộng mỗi phần đường là 9,55 mét, mỗi phần đường được chia thành 3 làn đường, hai làn dành cho xe cơ giới đều rộng 3,5 mét, làn dành cho xe thô sơ rộng 2,55 mét. Đoạn xẩy ra tai nạn gần sát ngã tư giao nhau với đường Quốc lộ 7A, bốn góc ngã tư có đèn tín hiệu giao thông. Xe ô tô biển kiểm soát UN-81xx dừng đỗ ở phần đường phía Đông quốc lộ 1A theo hướng V-Hà Nội, đầu xe hướng Tây-Bắc, đuôi xe hướng Đông-Nam, tâm trục bánh xe sau cùng bên trái cách điểm mốc về phía Bắc 38,5 mét, tâm trục bánh trước và sau lần lượt cách mép đường chuẩn 3,65 mét và 2,45 mét (vị trí số 1).

Xe mô tô biển số 29P6 – 05xx nằm ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng Tây Bắc, đuôi xe hướng Đông Nam, phần phía sau xe nằm phía dưới bên trái đầu xe ô tô. Lốp sau xe tiếp sát với phía trước mặt lăn lốp trước bên trái xe ô tô, tâm trục bánh trước và bánh sau lần lượt cách mép đường chuẩn là 6,5 mét và 5,6 mét (vị trí số 2).

Từ vị trí phía dưới xe mô tô 29P6 – 05xx kéo dài về phía Đông Nam dọc theo dãy lốp bên trái xe ô tô có dấu vết trượt xước mặt đường nhựa không lên tục kích thước (12,2x 0,5) mét chiều hướng dấu vết từ Đông Nam sang Tây Bắc, điểm đầu dấu vết cách mép đường chuẩn 3,7 mét, cách tâm trục lốp sau dãy lốp sau cùng bên trái về phía Nam 3,6 mét trên bề mặt dấu vết bám dính chất màu đen dạng cao su. Chỗ rộng nhất của dấu vết bám dính chất màu đen là 24cm, cách điểm đầu dấu vết cày về phía Bắc là 65cm (vị trí số 3).

Tử thi Phan Thị M được phát hiện ở tư thế nằm sấp, đầu hướng Đông, hai chân hướng Tây phía dưới gầm xe ô tô UN 81xx, đỉnh đầu tử thi cách phía sau tâm trục dãy lốp phía sau cùng bên phải xe ô tô (2) là 1,2 mét ở vùng đầu và vị trí xung quanh vùng đầu tở thi có nhiều máu và tổ chức cơ thể người bám dính (vị trí số 4).

Xe máy điện biển kiểm soát 37MĐ2 – 776xx nằm ngã nghiêng sang trái, đầu hướng Đông Bắc, đuôi hướng Tây Nam, tâm trục bánh trước nằm trên vỉa hè phía đông đường Quốc lộ 1A và cách mép đường chuẩn 0,5 mét. Tâm trục bánh sau nằm trên phần đường dành cho xe thô sơ và cách mép đường chuẩn 0,15 mét, tâm trục bánh cách tâm trục lốp ngoài dãy lốp sau cùng bên phải về phía Nam 4,6 mét (vị trí số 5).

Phía sau vị trí số 5, trên phần đường dành cho xe thô sơ để lại vết cày xước mặt đường không liên tục dài 2,4 mét, chiều hướng dấu vết tờ Tây Nam sang Đông Bắc, điểm đầu dấu vết cách mép đường chuẩn 0,82 mét, điểm cuối nằm trên mép đường chuẩn và cách tâm trục bánh sau xe máy điện (5)về phía Nam 0,65 mét (vị trí số 6).

Phía sau vị trí xe ô tô (1) từ vạch kể ngang dừng đèn đỏ ở phần đường phía Đông đền vị trí xe mô tô (2) có các mảnh nhựa, kính, dép nằm rải rác, Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 2,25 mét (vị trí số 7) (BL 55,56, 59,60).

Khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

Đối với xe ô tô BKS UN 81xx: Mặt trước đầu xe ô tô có vùng dấu vết trượt xước móp lõm kim loại kích thước (28x15)cm chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, trên bề mặt dấu vết có bám dính kính, nhựa (dạng kính đèn và ốp nhựa của xe mô tô) điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 87 cm, điểm cuối cùng bên trái của dấu vết cách thành xe bên trái 83cm (vết 1). Cách tâm (vết 1) phía bên phải xe 83cm ở mặt trước Ba đờ xốc có vùng dấu vết trượt xước kim loại bề mặt bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (21x12)cm, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 74cm, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau. Kính đèn xin đường bên phải và phần trước của ốp nhựa tai xe bên phải bị trượt xước nứt vỡ mất một phần kích thước (43x40) cm, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 114 cm. Thành ngoài và mặt lăn của lốp trước bên trái có một số vết xây xước sáng cao su không liên tục. Ở trong mặt lăn lốp trong dãy lốp sau cùng bên phải bám dính dấu vết chất màu nâu đỏ (nghi máu).

Đối với xe mô tô BKS 29P6 – 05xx: Phần đuôi xe,ốp nhựa đuôi xe,hệ thống đèn chiếu hậu, đèn xi đường, phần sau của chắn bùn bánh sau, biển số xe bị nứt vỡ, đứt gãy, trợt xước chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 83 cm, vành bánh sau bị cong vênh…

Đối với xe máy điện BKS 37MĐ2 - 776.xx: Phần đuôi xe gồm ốp nhựa đuôi xe, kính đèn chiếu hậu, mặt sau giá nâng xe có các dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa, kính kích thước (15x16)cm điểm thấp nhất cách mặt đất 70 cm, chiều hướng dấu vết từ sau ra trước. Phần bên trái xe có một số dấu vết trượt xước kim loại…(BL62,...67).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định hướng di chuyển và điểm va chạm giữa các phương tiện và trên hiện trường, cũng như vận tốc của xe ô tô tải BKS UN-81xx ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Tại kết luận số 353/KLGĐ-KTHS(DVCH) ngày 06/12/2019 của phòng KTHS Công an tỉnh có như sau:

Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ô tô BKS UN-81xx di chuyển trên Quốc lộ 1A theo hướng TP V đi Hà Nội (hướng Nam - Bắc). Xe mô tô BKS 29P6-05xx và xe máy điện BKS 37MĐ2 - 776.xx đang ở trên Quốc lộ 1A, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS UN – 81xx với xe mô tô BKS 29P6-05xx trên hiện trường và trên mỗi phương tiện:

+ Trên hiện trường: Ở phần đường bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng TP V đi Hà Nội (Phần đường phía Đông).

+ Trên phương tiện:

Trên xe ô tô UN – 81xx: Ở góc trước bên trái đầu xe.

Trên xe mô tô 29P – 05xx: Ở đuôi xe.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô UN-81xx với xe máy điện 37MĐ2 - 776.xx trên hiện trường và trên mỗi phương tiện:

Trên hiện trường: Ở phần đường phía bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng TP V đi Hà Nội (phần đường phía Đông).

Trên phương tiện:

Trên xe ô tô BKS UN – 81xx: Ở mặt trước bên phải đầu xe

Trên xe máy điện BKS 37MĐ2 - 776.xx: Ở đuôi xe.

Không đủ cơ sở để xác định vận tốc di chuyển của xe ô tô BKS UN – 81xx ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông**.**

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của chị Phan Thị M. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 344/KL-PC09(PY) ngày 02/12/2019, Phòng KTHS Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Nguyên nhân chết của Phan Thị M: "Vỡ, sập xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não; gãy hai xương cẳng tay phải và xương tay trái; gãy, sập gò má bên phải do đa chấn thương".

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 37 - 04D để giám định tình trạng hoạt động hệ thống hãm phanh của xe ô tô tải BKS UN – 81xx. Theo đó, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 37-04D kết luận: Hiệu quả trục quá thấp, gồm: Phanh chính Trục 1 là 22%, Phanh chính Trục 2 là 36%, Phanh chính Trục 3 là 5% và Phanh chính trục 4 là 5% (tiêu chuẩn phải là 50% trở lên); Độ lệch lực phanh quá lớn, gồm: Trục 1 là 4%, Trục 2 là 95%, Trục 3 là 63%, Trục 4 là 78% (Tiêu chuẩn phải là dưới 25%).

Đối với thương tích của Dương Cảnh T và Nguyễn Trung N: Do bị thương nhẹ và có đơn từ chối giám định thương tích của anh T và cháu N nên Cơ quan điều tra không tiến hành giám định thương tích của anh Dương Cảnh T và Nguyễn Trung N (BL118,119, 127,..131)

Đối với việc hư hỏng xe mô tô BKS 29P6 – 05xx và xe máy điện mang BKS 37MĐ2 - 776.xx: Do xe bị hư hỏng nhẹ, anh Dương Cảnh T và gia đình cháu Nguyễn Trung N; có đơn yêu cầu trả lại tài sản, không yêu cầu định giá thiệt nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá thiệt hại của 2 phương tiện nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Dương Cảnh T, sinh năm 1982, trú tại: xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An điều là đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Thiềm 300.000.000 đồng Nguyễn Trần T và đại diện chủ xe ô tô BKS UN81xx đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Dương Cảnh T số tiền là 152.000.000đ (*Một trăm năm mươi hai triệu đồng*). Hiện nay, anh T yêu cầu bị cáo T tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình anh T theo quy định của pháp luật dân sự.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô BKS 29P6 – 05xx đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Dương Xuân T (BL155,156).

Đối với xe máy điện BKS 37MĐ2 - 776.xx đã trả lại cho chủ sở hữu là cháu Nguyễn Trung N (BL157).

Đối với xe ô tô BKS UN – 81xx: Cơ quan điều tra xác định đây là xe thuộc quyền quản lý của ông Nguyễn Xuân C trú tại xóm V, xã V, huyện N, Nghệ An. Do chưa giải quyết xong về đền bù dân sự nên tiếp tục tạm giữ đối với xe ô tô này, cùng toàn bộ hồ sơ xe để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, hiện lưu giữ tại kho vật chứng.

01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trần T (lưu giữ tại hồ sơ vụ án);

01 (Một) USB và đĩa DVD ghi nhận hình ảnh trước, trong và sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra do ông Nguyễn Trường S trú tại: Khối B, thị trấn D, huyện D, Nghệ An cung cấp (lưu giữ tại hồ sơ vụ án) .

Trả lại một hộ chiếu mang tên Nguyễn Trần T .

Tại bản cáo trạng số 80/CT - VKS - P2, ngày 17/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trần T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trần T khai nhận hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại, đại diện của người đã thỏa thuận bồi thường xong không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, d, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trần T 12 đến 15 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" cho bị cáo được hưởng án treo thử thách 24 đến 30 tháng.

Về vật chứng : Trả lại xe ô tô và giấy phép lái xe cho Nguyễn Trần T.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa, đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, luật sư, những người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân tỉnh nghệ An đã đưa vụ án ra xét xử đã quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã có đề nghị về yêu cầu điều tra bổ sung nên Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng truy tố, phù hợp lời khai người bị hại, đại diện người bị hại, người liên quan và các tài liệu có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử sơ thẩm có căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 56 phút, ngày 18/11/2019, tại Km 424+970 Quốc lộ 1A thuộc địa phận khối B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Trần T có bằng lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS UN – 81xx, của công ty TNHH xây dựng K địa chỉ bản N, huyện X, thủ đô V, Lào, thuê của công ty thương mại vận tải A, địa chỉ bản That L, X, thủ đô V, Lào chở hàng ống nhựa từ khu Công nghiệp N, huyện N, tỉnh Nghệ An đi thành phố Hải Phòng. Khi xe cách 200 mét đến ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và đường 7A có tín hiệu đèn, phát hiện tín hiệu đèn vàng. Do lái xe không làm chủ tốc độ, khi phát hiện hệ thống phanh xe không đảm bảo, đã chuyển hướng xe không an toàn, xử lý điều khiển xe đi vào làn đường dành cho xe gắn máy và vượt đèn đỏ nên đã để phía trước đầu xe do mình điều khiển đâm vào phía sau mô tô BKS 29 P6-05xx do anh Dương Cảnh T điều khiển chở theo sau chị Phan Thị M là vợ anh T đồng thời đâm vào phía sau đuôi xe máy điện BKS 37MĐ2-776.xx do cháu Nguyễn Trung N điều khiển đang dừng chờ đèn đỏ. Hậu quả, chị Phan Thị M chết tại chỗ, anh Dương Cảnh T và cháu Nguyễn Trung N bị thương nhẹ; các phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Nguyễn Trần T đã vi phạm khoản 2 Điều 13 "Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường…xe cơ giới, xe máy chuyên dụng đi trên làn đường bên trái"; điểm b, khoản 3 Điều 10 "Tín hiệu đỏ là cấm đi" của Luật giao thông đường bộ, được cụ thể hóa ở điểm c khoản 4 "...Không đi đúng phần đường hoặc làn đường quy định…"; điểm a khoản 5 Điều 5 " Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông" của Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, hậu quả chết một người. Bị cáo đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trần T đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ, gây nguy hại cho xã hội, thuộc tội phạm nghiêm trọng. Do đó, xử nghiêm, để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại; phạm tội trong trường hợp vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết. Do đó, có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, d, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương xứng hành vi hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Lẽ ra phải xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thực sự ăn năn hối cải. Mặt khác bị cáo người có hoàn cảnh còn nuôi ba con nhỏ, (con lớn sinh năm 2011 con nhỏ sinh năm 2018) vợ bị cáo bị suy thận hàng tháng phải lọc máu, do đó chấp nhận áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo Nguyễn Trần T thuộc hộ nghèo không áp dụng hình phạt bổ sung

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, đại diện người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận giải quyết xong trách nhiệm dân sự, không ai yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không phải xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng gồm:

- Xe ô tô tải UN – 81xx: Cơ quan điều tra xác định đây là xe thuộc quyền quản lý của ông Nguyễn Xuân C, trú tại: xóm V, xã V, huyện N, Nghệ An. Nay tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, theo thông báo số 296/TB-VKS-P2 ngày 17/4/2020. Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự. Anh Nguyễn Xuân C có đơn xin nhận lại xe ô tô tải BKS UN – 81xx do đó chấp nhận trả lại cho anh Nguyễn Xuân C.

- 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trần T trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) USB và đĩa DVD ghi nhận hình ảnh trước, trong và sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra do ông Nguyễn Trường Sơn, trú tại Khối B, TT D, huyện D Châu, Nghệ An cung cấp lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, d, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần T 15 (mười lăm) tháng tù. Cho bị cáo được hưởng án treo thử thách 30 (ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Trần T cho Ủy ban nhân dân xã Nam Nghĩa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Người được hưởng án treo chấp hành được một phần hai thời gian thử thách và có nhiều tiến bộ, theo đề nghị cơ quan, tổ chức trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo, Tòa án có thể rút ngắn thời gian thử thách. Trong thời hạn thử thách nếu vi phạm nghĩa vụ quy định luật thi hành án hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù. Trong thời gian thử thách phạm tội mới phải

chấp hành hình phạt tù. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho anh Nguyễn Xuân C xe ô tô BKS UN – 81xx đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, theo thông báo số 296/TB-VKS-P2 ngày 17/4/2020

Trả lại cho Nguyễn Trần T một giấy phép lái xe số 400162005547 ghi tên Nguyễn Trần T có tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trần T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án ./.

Nơi nhận
- TAND Cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, NTGTT
- Lưu Tòa hình sự, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thi